**HỢP ĐỒNG**

**DỊCH VỤ SỬ DỤNG PHẦN MỀM KẾ TOÁN**

(Số: **……../CA2**)

Căn cứ:

* *Luật Thương mại của nước Cộng hoà XHCN Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;*
* *Luật Giao dịch điện tử, số 51/2005/QG11 ngày 29/11/2005;*
* *Bộ luật dân sự 2015 ngày 24 tháng 11 năm 2015;*
* *Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 về việc hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp.*
* *Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 về việc hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa.*

*Hôm nay, ngày tháng năm 2020, Hợp đồng này được ký bởi và giữa:*

**1. Bên sử dụng dịch vụ (Bên A):**

Người đại diện: …………………………………………. Chức vụ: ………………………………………….

Địa chỉ: ………………………………………….

Điện thoại : ………………………………………….Fax: ……………………………………………………………………

Mã số thuế : 0201244408

Tài khoản số : ………………………………………Mở tại: ………………………………………………………………….

**2. Bên cung cấp dịch vụ (Bên B): CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THẺ NACENCOMM**

***(Nhà cung cấp dịch vụ phần mềm kế toán CA2)***

Người đại diện: Ông **Đặng Vũ Hồng Quang** Chức vụ: GĐ Trung tâm CNTT

Địa chỉ: Tầng 5, Số 2 Chùa Bộc, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Hà Nội

Mã số thuế: 0103930279

Tài khoản số : 103.216.566.22015 Mở tại: Ngân hàng Techcombank – Chi nhánh Thăng Long - Phòng giao dịch Kim Liên -HN

***Hai bên cùng nhau thỏa thuận ký hợp đồng và thống nhất các điều kiện, điều khoản cụ thể như sau:***

**Điều 1. ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG**

Bên B đồng ý cung cấp dịch vụ sử dụng sản phẩm phần mềm kế toán cho Bên A - ***“Phần mềm kế toán CA2”*** sau đây gọi tắt là “Phần mềm” với đầy đủ hệ thống chứng từ, sổ sách và báo cáo tài chính theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hoặc Thông tư 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ tài chính về chế độ kế toán Việt Nam và các văn bản sửa đổi bổ sung hai thông tư này nhưng không bao gồm thuyết minh báo cáo tài chính và các chứng từ, báo cáo liên quan đến tiền lương.

**Điều 2: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ THANH TOÁN**

Bên A đồng ý mua và Bên B đồng ý cung cấp quyền sử dụng Phần mềm với nội dung chi tiết sau:

**2.1: Đơn giá mua mới Phần mềm:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Chi tiết | Nội dung | Đơn giá (VNĐ) | |
| Đơn giá 1 đơn vị cơ sở (Bộ sổ kế toán) | |
| 12 tháng | 30 tháng |
| ⌧ | Gói 1 cơ sở dữ liệu (1 công ty) / 1 đơn hàng | 3,000,000 | 5,000,000 |
| 🞏 | Gói 3 cơ sở dữ liệu (3 công ty) / 1 đơn hàng | 2,000,000 | 4,000,000 |
| 🞏 | Gói 5 cơ sở dữ liệu (5 công ty) / 1 đơn hàng | 1,500,000 | 3,000,000 |

**2.2: Đơn giá dịch vụ Bảo trì Phần mềm:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Chi tiết | Nội dung | Đơn giá (VNĐ) | |
| Đơn giá 1 đơn vị cơ sở (Bộ sổ kế toán) | |
| 12 tháng | 30 tháng |
| 🞏 | Gói 1 cơ sở dữ liệu (1 công ty) / 1 đơn hàng | 2,000,000 | 3,000,000 |
| 🞏 | Gói 3 cơ sở dữ liệu (3 công ty) / 1 đơn hàng | 1,500,000 | 2,000,000 |
| 🞏 | Gói 5 cơ sở dữ liệu (5 công ty) / 1 đơn hàng | 1,000,000 | 1,500,000 |

**2.3: Chi tiết về gói dịch vụ Bên A lựa chọn:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | Phần mềm Kế toán CA2  (Sản phẩm không chịu thuế VAT) | **Dịch vụ phần mềm** | **Giá trị gói cước** | **Thành tiền (VNĐ)** |
| 1 | Gói 1 cơ sở dữ liệu (1 công ty) / 1 đơn hàng |  | 3,000,000 | 3,000,000 |
| 2 |  |  |  |  |
|  | Tổng cộng |  |  | 3,000,000 |

**Điều 3: PHƯƠNG THỨC TRIỂN KHAI VÀ NGHIỆN THU**

* 1. Bên B sẽ thực hiện công việc cài đặt, khởi tạo dữ liệu và hướng dẫn sử dụng cho Bên A khi nhận được khoản tiền thanh toán của Bên A theo thỏa thuận tại Điều 2 của Hợp đồng này và/hoặc thỏa thuận khác được xác lập bằng văn bản giữa hai Bên.
  2. Phương thức nghiệm thu, bảo trì:

Trong thời hạn 24h kể từ khi cài đặt, khởi tạo dữ liệu và hướng dẫn sử dụng, Bên A có trách nhiệm gửi xác nhận bằng email cho Bên B về việc Bên B đã hoàn thành bàn giao phần mềm cho Bên A sử dụng. Trường hợp Bên A không đồng ý và/hoặc có ý kiến khác thì Bên A phải báo cho Bên B trong vòng 24h làm việc kể từ thời điểm Bên B cài đặt, khởi tạo dữ liệu và hướng dẫn sử dụng xong, quá thời hạn này mà Bên A chưa gửi mail cho Bên B thì mặc nhiên Bên A chấp thuận việc bàn giao quyền sử dụng phần mềm để sử dụng;

**Điều 4. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA Bên A**

* 1. Tuân thủ luật bảo hộ quyền tác giả đối với chương trình được cài đặt, không sao chép, sửa đổi chương trình nếu không được sự chấp thuận của Bên B bằng văn bản.
  2. Bố trí cán bộ kết hợp với Bên B trong việc khảo sát, cài đặt và xác nhận bằng email cho Bên B sau khi phần mềm đã được Bên B khởi tạo, cài đặt vào hệ thống máy tính của Bên A;
  3. Đảm bảo hệ thống máy tính được cài đặt phần mềm hoạt động ổn định theo yêu cầu của Bên B. Cụ thể:
     1. Về cấu hình tối thiểu máy tính được cài đặt phần mềm:

Bộ vi xử lý (CPU): Intel ® Core ™ i5-3320m CPU 2.60GHz trở lên;

Bộ nhớ trong (RAM): 8GB trở lên;

Đĩa cứng: 8GB trống trở lên;

Màn hình: Độ phân giải 1366x768 hoặc tốt hơn;

Sound card, loa (dùng để xem phim hướng dẫn);

4.3.2. Về băng thông internet:

Băng thông internet tối thiểu 640Kbps *(khuyến cáo nên sử dụng dịch vụ internet cáp quang để đảm bảo tốc độ đường truyền),* trong mọi trường hợp, Bên B không chịu trách nhiệm về việc truyền nhận dữ liệu giữa các máy trạm với máy chủ dữ liệu bị trục trặc hoặc gián đoạn do lỗi đường truyền internet;

* 1. Thanh toán cho Bên B đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại hợp đồng này và phụ lục, thỏa thuận khác *(nếu có)* đính kèm;
  2. Được quyền yêu cầu Bên B cập nhật, khắc phục các sự cố cũng như nâng cấp, sửa đổi bổ sung các tính năng của sản phẩm theo phạm vi hợp đồng này (hiệu lực trong vòng 24h kể từ thời điểm phát sinh sự cố);
  3. Được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng với Bên B khi Bên B vi phạm các nghĩa vụ theo hợp đồng này mặc dù đã được nhắc nhở bằng văn bản nhưng không khắc phục mà vẫn tiếp tục vi phạm;
  4. Đổi mật khẩu (Passwords) của người dùng (user) hoặc xóa người dùng (user) mỗi khi có sự thay đổi nhân sự sử dụng phần mềm.
     1. Sử dụng sản phẩm/dịch vụ do Bên B cung cấp vào các hoạt động được pháp luật cho phép. Bên A hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và bất kỳ bên thứ ba nào khác về việc sử dụng sản phẩm/dịch vụ của Bên B. Trong mọi trường hợp, Bên B được miễn trừ mọi trách nhiệm phát sinh do việc sử dụng sản phẩm/dịch vụ của Bên A.
     2. Bên A đồng ý và cam kết rằng: Trong bất kỳ hoàn cảnh, trường hợp nào, nếu Bên A vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào đối với Bên A được thỏa thuận theo phạm vi Hợp đồng này thì Bên A sẽ từ chối và từ bỏ mọi quyền khiếu kiện, khiếu nại Bên B về các nghĩa vụ của Bên B trong Hợp đồng cũng như nghĩa vụ phát sinh đối với bất kỳ Bên thứ ba nào liên quan và/hoặc phát sinh từ Hợp đồng này với Bên B.

**Điều 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B**

* + 1. Cung cấp dịch vụ sử dụng phần mềm cho Bên A theo thỏa thuận tại Hợp đồng này.
    2. Tiến hành khởi tạo cơ sở dữ liệu, hướng dẫn cài đặt, cấu hình vào hệ thống máy tính của Bên A *(trực tiếp và/hoặc thông qua đối tác và/ hoặc hướng dẫn online);*
    3. Bố trí nhân sự và chủ động khắc phục các sự cố phát sinh do lỗi phần mềm trong thời hạn 24h kể từ thời điểm nhận được yêu cầu của Bên A. Các trường hợp do lỗi của Bên A và/hoặc lỗi đường truyền internet thì tùy vào từng trường hợp cụ thể, Bên B sẽ thông báo về dịch vụ và phí phát sinh (nếu có) để các bên thống nhất phương án xử lý.Cung cấp hóa đơn GTGT hợp lệ cho Bên A;
    4. Được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và thu hồi bản quyền sử dụng phần mềm, thu hồi dữ liệu phần mềm khi Bên A vi phạm bất kỳ các nghĩa vụ theo hợp đồng này.
    5. Được quyền yêu cầu Bên A thanh toán đúng và đầy đủ theo quy định tại Hợp đồng này cũng như các khoản chi phí phát sinh, phạt vi phạm hợp đồng và bồi thường thiệt hại (nếu có).

**Điều 6: THỜI HẠN VÀ CÁC ĐIỀU KHOẢN CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

* 1. **Thời hạn hợp đồng**: Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và thời hạn Hợp đồng được ấn định trên cơ sở thực tế Bên A đã thanh toán phí sử dụng phần mềm theo phạm vi Hợp đồng này và/hoặc có thỏa thuận gia hạn (nếu có). Bên A có trách nhiệm thông báo cho Bên B về việc chấm dứt sử dụng phần mềm nếu Bên A không có nhu cầu tiếp tục sử dụng sau khi hết thời hạn đã mà Bên A đã thanh toán phí sử dụng phần mềm cho Bên B.
  2. **Các điều khoản chấm dứt**:
     1. Hợp đồng sẽ tự động chấm dứt khi xảy ra các trường hợp bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh và hai bên không có nghĩa vụ phải thực hiện các điều khoản trong Hợp đồng này *(trừ trường hợp* Bên A *chưa hoàn thành trách nhiệm thanh toán trước đó thì* Bên A *vẫn phải tiếp tục phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán đầy đủ phí dịch vụ cho* Bên B*)*;
     2. Bên B đã hoàn thành nghĩa vụ thanh toán giá trị sử dụng sản phẩm/dịch vụ cho Bên A mà không có nhu cầu tiếp tục sử dụng dịch vụ.
     3. Cả hai bên đồng ý thỏa thuận chấm dứt hợp đồng này.
     4. Đơn phương chấm dứt hợp đồng: Mỗi bên có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu chứng minh được là bên kia đã vi phạm nghĩa vụ trong quá trình thực hiện hợp đồng và không có bất kỳ sửa chữa, khắc phục nào trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bên bị vi phạm. Bên vi phạm có nghĩa vụ bồi thường toàn thiệt hại thực tế cho bên bị vi phạm (ngoại trừ các trường hợp bất khả kháng) và từ bỏ quyền khiếu nại, khiếu kiện. Trong trường hợp bên nào đơn phương chấm dứt hợp đồng thì phải thông báo bằng văn bản cho bên kia trước 30 ngày kể từ ngày Bên bị vi phạm phát hiện Bên vi phạm đã vi phạm Hợp đồng mà không khắc phục và/hoặc khắc phục nhưng không đầy đủ theo yêu cầu của Bên bị vi phạm;
     5. Các trường hợp chấm dứt khác theo quy định tại Hợp đồng này và quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

* 1. Hợp đồng này và các phụ lục kèm theo cũng như các văn bản có sự xác nhận của hai bên liên quan đến hợp đồng hợp tác này là một phần không thể tách rời, đồng thời là căn cứ pháp lý để ràng buộc trách nhiệm và quyền hạn của các bên trong quá trình thực hiện Hợp đồng.
  2. Hợp đồng được lập bằng Tiếng Việt và các thuật ngữ, từ ngữ, điều khoản, điều kiện của Hợp đồng được hiểu và điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam. Các điều khoản, điều kiện không có và/hoặc có nhưng không đầy đủ thì áp dụng theo quy định của pháp luật hiện hành, những điều khoản, điều kiện trong Hợp đồng này được ưu tiên áp dụng nếu điều khoản, điều kiện đó có khác so với quy định của pháp luật Việt Nam.
  3. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký kết, được lập thành 04 bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý ngang nhau, mỗi bên giữ 02 bản để theo dõi và thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |